

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T** – Sinh năm: 1994.

Trú tại: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Và bị đơn: Anh **Nguyễn Quý P** – Sinh năm: 1991.

Trú tại: Xóm Q, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 55;58;81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quý P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quý P thuận tình ly hôn.

+ **Con chung:** Giao con chung Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 20/02/2021 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc giao nuôi con được thực hiện kể từ tháng 5 năm 2021 trở đi, cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Quý P.

Anh Nguyễn Quý P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ **Tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quý P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quý P thỏa thuận, chị Nguyễn Thị T chịu án phí DSST **150.000<sup>d</sup>** (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ trong số tiền **300.000<sup>d</sup>** (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T **150.000<sup>d</sup>** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại chị T đã nộp theo biên lai thu số: 0001838, ngày 21/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hà Văn Đông**